

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai lập quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai lập quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch triển khai lập quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Nhằm cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ được giao cho ngành y tế tại Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh để xây dựng các nội dung quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tích hợp vào quy hoạch tỉnh Bắc Giang.

- Phân công cụ thể nhiệm vụ, thời gian thực hiện cho các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở (gọi tắt là đơn vị) chủ động triển khai thực hiện đúng kế hoạch, tiến độ đề ra theo chức năng, nhiệm vụ.

##### **2. Yêu cầu**

- Quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có nhiệm vụ định hướng phát triển mạng lưới cơ sở y tế, nâng cao chất lượng dân số, phân bổ nguồn lực cho phát triển y tế của tỉnh. Việc triển khai thực hiện công tác lập quy hoạch phát triển y tế tỉnh phải đảm bảo tính thống nhất, chất lượng, có tính khả thi thực hiện cao, đáp ứng các quy định về thời gian, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và trình phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở xác định nhiệm vụ lập quy hoạch phát triển y tế của tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng cần tập trung thời gian, bố trí cán bộ tham gia thực hiện để hoàn thành tiến độ theo Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh.

#### **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

##### **1. Các bước chủ yếu lập quy hoạch phát triển y tế tỉnh**

- Thành lập Tổ giúp việc xây dựng Quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Thu thập thông tin thực trạng y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2020 và tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng y tế tỉnh Bắc Giang.

- Dự báo nhu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng dự thảo Quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (có sự phối hợp với cơ quan tư vấn xây dựng quy hoạch tỉnh Bắc Giang).

- Xin ý kiến Bộ Y tế và tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ngành ở tỉnh có liên quan và tất cả đơn vị trực thuộc Sở Y tế về dự thảo quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thiện dự thảo gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tích hợp vào quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **2. Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

*(chi tiết tại phụ lục đính kèm).*

### **3. Phân công nhiệm vụ**

#### *3.1. Thành lập Tổ giúp việc xây dựng quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*

- Thành phần tổ giúp việc bao gồm: 01 đồng chí Lãnh đạo Sở Y tế làm tổ trưởng, thành viên là lãnh đạo, chuyên viên các phòng thuộc Sở Y tế và lãnh đạo Chi cục Dân số - KHHGD, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

- Nhiệm vụ của Tổ giúp việc chịu trách nhiệm chính tham mưu với Giám đốc Sở Y tế lập quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tổ chức điều phối, đôn đốc các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế trong quá trình lập Quy hoạch phát triển y tế tỉnh.

- Làm đầu mối tham mưu việc xây dựng công cụ thu thập thông tin, đôn đốc việc thu thập thông tin, tổng hợp xử lý số liệu, xây dựng dự thảo quy hoạch phát triển y tế tỉnh; tổ chức xin ý kiến Bộ Y tế, các Sở, ngành liên quan vào dự thảo quy hoạch phát triển y tế tỉnh; hoàn thiện dự thảo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tích hợp vào quy hoạch tỉnh Bắc Giang.

#### *3.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính, có trách nhiệm:*

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

+ Các chỉ số sức khỏe dân cư (tuổi thọ trung bình, tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi, tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi, tỷ số chết bà mẹ liên quan đến thai sản, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi (thể nhẹ cân và thể thấp còi); tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin ở trẻ em dưới 1 tuổi...).

+ Hệ thống mạng lưới cơ sở y tế của tỉnh.

+ Thực trạng về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế.

+ Thực trạng về đầu tư tài chính lĩnh vực y tế.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

- + Mục tiêu, chỉ tiêu chung về sức khỏe; các chỉ tiêu về y tế và dịch vụ y tế;
- + Quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng y tế.
- + Quy hoạch phát triển thông tin y tế.

### 3.3. Phòng Tổ chức cán bộ, có trách nhiệm:

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

- + Nhân lực y tế và đào tạo, phát triển nhân lực y tế.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

- + Về mô hình tổ chức mạng lưới y tế
- + Phát triển nhân lực y tế

### 3.4. Phòng Nghiệp vụ Y, có trách nhiệm:

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

+ Cơ cấu bệnh tật: Tỷ lệ bệnh lây nhiễm, tỷ lệ bệnh không lây nhiễm, tai nạn thương tích...

- + Hoạt động y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật.
- + Hoạt động khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng.
- + Phát triển y dược học cổ truyền.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

- + Quy hoạch phát triển y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật.
- + Quy hoạch phát triển khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng.

### 3.5. Phòng Nghiệp vụ Dược, có trách nhiệm:

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

- + Hệ thống sản xuất, kiểm nghiệm và phân phối thuốc.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

- + Quy hoạch phát triển dược, kiểm nghiệm thuốc.

### 3.6. Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân, có trách nhiệm:

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

+ Hệ thống mạng lưới cơ sở y tế ngoài công lập, giường bệnh viện ngoài công lập. thực trạng hoạt động của y tế ngoài công lập.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

+ Phát triển hệ thống y tế ngoài công lập và giường bệnh ngoài công lập.

### *3.7. Văn phòng Sở Y tế, có trách nhiệm:*

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

+ Quy hoạch phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế.

### *3.8. Thanh tra Sở Y tế, có trách nhiệm:*

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

+ Hoạt động thanh tra, kiểm tra trong ngành y tế.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

+ Quy hoạch mạng lưới thanh tra, kiểm tra trong ngành y tế.

### *3.9. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, có trách nhiệm:*

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

+ Công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

+ Công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và xây dựng các mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm.

### *3.10. Chi cục Dân số - KHHGD, có trách nhiệm:*

- Thu thập thông tin, số liệu và phân tích, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng giai đoạn 2010 - 2020 về các nội dung:

+ Công tác dân số - KHHGD.

- Đề xuất nội dung quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về các nội dung:

+ Phát triển dân số, chất lượng dân số.

### *3.10. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, có trách nhiệm:*

- Phối hợp với Tổ giúp việc, các phòng, chi cục thuộc Sở Y tế tiến hành cung cấp, thu thập thông tin, đánh giá thực trạng, dự báo nhu cầu phát triển và xây dựng mục tiêu, định hướng phát triển của đơn vị và lĩnh vực chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tham gia ý kiến đóng góp vào dự thảo quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

#### **4. Tiến độ thực hiện**

- Thành lập Tổ giúp việc xây dựng Quy hoạch phát triển y tế và phân công nhiệm vụ Tổ giúp việc: Hoàn thành trước ngày 04/3/2020.

- Tổ chức thu thập thông tin thực trạng y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2020 và xử lý số liệu, phân tích, đánh giá thực trạng y tế tỉnh Bắc Giang: Hoàn thành trước ngày 20/3/2020.

- Xây dựng dự thảo Quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Hoàn thành trước ngày 30/3/2020.

- Xin ý kiến Bộ Y tế và các sở, ngành ở tỉnh có liên quan và tất cả đơn vị trực thuộc Sở Y tế về dự thảo quy hoạch phát triển y tế tỉnh. Hoàn thành trước ngày 10/4/2020.

- Hoàn thiện dự thảo gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tích hợp vào quy hoạch tỉnh: Hoàn thành trước ngày 15/4/2020.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ lập Quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và phân công nhiệm vụ ở trên; Trưởng các phòng thuộc Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở chủ động khẩn trương thu thập thông tin, xử lý số liệu, phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu, quy hoạch lĩnh vực chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Giao Phòng kế hoạch - Tài chính tham mưu lãnh đạo Sở thành lập Tổ giúp việc xây dựng quy hoạch phát triển y tế tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đồng thời dự thảo phân công nhiệm vụ thành viên tổ giúp việc. Làm nhiệm vụ thường trực của Tổ giúp việc.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo, phản ánh về Phòng Kế hoạch - Tài chính (*thường trực Tổ giúp việc*) tổng hợp, báo cáo Tổ giúp việc và lãnh đạo Sở chỉ đạo, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Lưu: VT, KHTC;

#### **Bản điện tử:**

- UBND tỉnh (báo cáo);

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);

- Lãnh đạo Sở;

- Các phòng thuộc Sở (thực hiện);

- Các đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Từ Quốc Hiệu**